

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: **58/2022/HS-ST**  
Ngày 07/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn X, sinh năm 1985 tại Nam Định. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Ea, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; bị cáo có vợ tên Mai Thị N, sinh năm 1990; có 03 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1/Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 2003; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn D:* Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1975 (cha của bị hại) và bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1974 (mẹ của bị hại); cùng nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Minh: Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; có mặt.

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm 2004; nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B, vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Bạch Đình N, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 17/12/2021, bị cáo Phạm Văn X điều khiển xe ô tô biển 48H-002.93 lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ thị trấn Phước Vĩnh đến xã Vĩnh Hòa, khi đi đến đoạn đường ĐT 741 giao nhau với đường ĐH 512 thuộc ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái không chú ý quan sát nên gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 93P2-859.61 do ông Nguyễn Văn D điều khiển chở theo ông Trần Văn T đang lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ xã Vĩnh Hòa về thị trấn Phước Vĩnh, tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Văn D tử vong, ông Trần Văn T bị thương tích 27%.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô biển số 48H-002.93; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô;
- 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-859.61;
- 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 660123003122.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 52/PC09-GDPY ngày 29/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn D là do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 59/2022/GDPY ngày 21/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Văn T hiện tại là 27%.

Bản kết luận Giám định tài sản, ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SONIC 150R, màu trắng đỏ đen, biển số 93P2-859.61, số máy KB11E1291245, số khung MH1KB1111MK291452 là 14.250.000 đồng

Cáo trạng số 46/CT-VKSPG ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn D1 trình bày: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng, gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, ông đã nhận lại mô tô, về thiệt hại của xe không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét (HĐXX) xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn X từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng..

Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe ô tô biển số 48H-002.93, số máy K915878D4CB, số khung RLUMDT7KAKN001422; 01 giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Phạm Văn X. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại tài sản trên cho bị cáo, bị cáo nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SONIC 150R, màu trắng đỏ đen, biển số 93P2-859.61, số máy KB11E1291245, số khung MH1KB1111MK291452 thuộc sở hữu của ông Trần Văn T. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại tài sản trên cho ông T, ông T nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 660123003122 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/5/2018 mang tên Phạm Văn X. Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Phạm Văn X cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Văn X: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại ông Trần Văn T, người làm chứng ông Bạch Đình Nhật vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố ông T đã cung cấp lời khai và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, ông N đã cung cấp lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên HĐXX căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T, ông N

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn X trình bày: Bị cáo có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 17/12/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 48H-002.93 lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ thị trấn Phước Vĩnh đến xã Vĩnh Hòa, khi đi đến đoạn đường ĐT 741 giao nhau với đường ĐH 512 thuộc ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương bị cáo điều khiển xe ô tô

chuyên hướng rẽ trái không chú ý quan sát nên gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 93P2-859.61 do ông Nguyễn Văn D điều khiển chở theo ông Trần Văn T đang lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ xã Vĩnh Hòa về thị trấn Phước Vĩnh, tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Văn D tử vong, ông Trần Văn T bị thương tích 27%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn X điều khiển phương tiện tham gia giao thông chuyên hướng xe không đúng quy định gây tai nạn làm bị hại ông Nguyễn Văn D tử vong, ông Trần Văn T bị thương tích 27% đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 46/CT-VKSPG ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Dù không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo chính là nguyên nhân dẫn đến cái chết cho bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, gây tai nạn thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Do đó, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét đến những T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn X không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại T và đại diện hợp pháp của bị hại D; bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện bị hại D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo còn có bà Nội là mẹ Việt nam Anh hùng, đây là những T tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Phạm Văn X không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi 03 con nhỏ, cha mẹ già, vợ mới sinh con không lao động được, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

[7] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp so với hành vi, tính chất, T tiết của vụ án nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại D số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), bồi thường cho bị hại T 50.000.000 đồng, đại diện của gia đình bị hại D và bị hại T đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe ô tô biển số 48H-002.93, số máy K915878D4CB, số khung RLUMDT7KAKN001422; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Phạm Văn X. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại tài sản trên cho bị cáo, bị cáo nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SONIC 150R, màu trắng đỏ đen, biển số 93P2-859.61, số máy KB11E1291245, số khung MH1KB1111MK291452 thuộc sở hữu của Trần Văn T. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại tài sản trên cho ông T, ông T nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 660123003122 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/5/2018 mang tên Phạm Văn X. Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn X phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (07/9/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ea, huyện C, tỉnh Đ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn X 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 660123003122 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/5/2018 mang tên Phạm Văn X.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Phạm Văn X phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- UBND thị trấn Ea, huyện C, tỉnh Đ ; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**